TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/DS-ST
Ngày: 29/03/2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Liêm.

2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Lợi – kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 464/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2023/QĐXX-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1976; Nơi cư trú: số 20/2 ấp PĐ2, xã BHP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp TP, xã Tấn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. (văn bản ủy quyền ngày 21/02/2023) Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hoài P, sinh năm 1979; Nơi cư trú: ấp BT, xã BPX, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và tờ tự khai nguyên đơn trình bày: Vào khoảng thời gian từ năm 2017 đến năm 2021 ông có cho ông P vay nhiều lần với tổng số tiền là 730.000.000đ không làm biên nhận, mục đích ông P vay tiền để làm ăn, không thỏa thuận lãi suất và thỏa thuận khi nào ông cần thì ông P sẽ trả lại. Đến ngày 03/01/2022 ông P có làm biên nhận nội dung *"từ năm 2017 đến năm 2021 có mượn của ông Nguyễn Văn N số tiền 730.000.000đ và hứa khi nào cần sẽ*

trả”. Sau đó do cần lấy lại tiền ông có liên hệ ông P nhiều lần thì ông có trả được số tiền 250.000.000đ thì không trả nữa. Nay yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông P trả lại số tiền 480.000.000đ và yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật từ ngày 16/12/2022 là ngày khởi kiện cho đến nay.

Bị đơn ông Nguyễn Hoài P đã được tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông P không gửi văn bản ghi ý kiến và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về ý kiến giải quyết: ông P có có hỏi vay của ông N nhiều số tiền 730.000.000đ đến ngày 03/01/2022 ông P có làm biên, xét thấy hợp đồng vay tài sản giữa các bên được xác lập là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật. Sau khi vay ông P vi phạm nghĩa vụ trả tiền mặc dù đã được ông N đòi nhiều lần nhưng vẫn không trả. Căn cứ Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đề nghị hội đồng xét xử chấp buộc ông P có nghĩa vụ trả số tiền vốn và trả lãi theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn N khởi kiện ông Nguyễn Hoài P có nơi cư trú tại xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Bị đơn đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Ông N và ông P có xác lập hợp đồng vay tài sản vào năm 2017 đến năm 2021 đến ngày 03/01/2022 ông P có làm biên nhận nội dung “từ năm 2017 đến năm 2021 có mượn của ông Nguyễn Văn N số tiền 730.000.000đ và hứa khi nào cần sẽ trả”, không thỏa thuận lãi suất. Sau đó ông N có yêu cầu ông P trả tiền thì ông P có trả được số tiền 250.000.000đ thì ngưng không trả nửa mặc dù ông N đã đến đòi nhiều lần nhưng đến nay không trả. Chứng cứ nguyên đơn cung cấp là giấy nợ ngày 03/01/2022 có chữ ký của ông P nội dung thể hiện ông P vay mượn của ông N số tiền 730.000.000đ, khi nào ông N cần sẽ trả lại. Quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông P vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông N và chứng cứ chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Do đó theo quy định Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì: chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có giá trị pháp lý. Căn cứ vào nội dung của các biên nhận

thì có đủ cơ sở để xác định ông P có vay của ông N số tiền 730.000.000đ hai bên không thỏa thuận lãi suất; ông N có đòi nhiều lần thì ông P có trả được số tiền 250.000.000đ còn nợ lại số tiền 480.000.000đ. Cho đến thời điểm xét xử ông P cũng không cung cấp cho Tòa án được tài liệu, chứng cứ chứng minh đã trả số tiền còn nợ. Việc ông P vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Tòa án chỉ căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong vụ án để giải quyết.

2.1. Xét thấy, hợp đồng vay tài sản được các bên xác lập trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp với Điều 463; 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Do ông P vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông P trả số tiền 480.000.000đ là có căn cứ nghĩ nên chấp nhận.

2.2. Tại phiên tòa đại diện ủy quyền của nguyên đơn rút lại phần yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật từ 16/12/2022 thời điểm khởi kiện cho đến ngày 29/3/2023. Xét thấy việc rút yêu cầu tính lãi là hoàn toàn tự nguyện. Căn cứ Điều 244, 217 Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu tính lãi của nguyên đơn. Từ những cơ sở trên, buộc ông Nguyễn Hoài P có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn N số tiền vốn là 480.000.000đ.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Hoài P phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26; 35; 39; 144; 147; 217, 227, 244 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Công nhận hợp đồng vay tài sản giữa ông Nguyễn Văn N và ông Nguyễn Hoài P.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N.

Buộc ông Nguyễn Hoài P có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn N số tiền vốn là 480.000.000đ (bốn trăm tám mươi triệu) đồng.

Đình chỉ yêu cầu yêu cầu tính lãi của ông Nguyễn Văn N yêu cầu tính lãi đối với số tiền 480.000.000đ.

Án phí DSST: Ông Nguyễn Hoài P phải chịu là 23.200.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn N không phải chịu án phí, hoàn lại số tiền tạm ứng đã nộp là 11.600.000 đồng (mười một triệu, sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0013113 ngày 26/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Bình